

**Phụ lục số 03**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Ninh Hoà)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án ngành, lĩnh vực	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026						Sự cần thiết đầu tư	Quy mô dự kiến	
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Trong đó:				
						Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách xã	Nguồn XDCB tập trung	Nguồn cấp quyền SDD			Nguồn vốn khác
<b>TỔNG SỐ</b>				<b>176.338</b>	<b>175.111</b>	<b>0</b>	<b>34.600</b>	<b>140.511</b>	<b>13.011</b>	<b>127.500</b>	<b>0</b>		
<b>A</b>	<b>Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2026</b>			<b>85.673</b>	<b>34.600</b>	<b>0</b>	<b>34.600</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		
1	Khu tái định cư đường Minh Mạng	TDP 17	2023-2026	32.718	12.087		12.087						
2	Khu tái định cư đường Trần Quý Cáp	TDP14	2023-2026	52.955	22.513		22.513						
<b>B</b>	<b>Dự án khởi công mới 2026</b>			<b>90.665</b>	<b>140.511</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>140.511</b>	<b>13.011</b>	<b>127.500</b>	<b>0</b>		
<b>B.1</b>	<b>Nguồn vốn dự kiến phân bổ</b>			<b>90.665</b>	<b>80.668</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>80.668</b>	<b>13.011</b>	<b>67.657</b>	<b>0</b>		
<b>I</b>	<b>GIAO THÔNG</b>			<b>43.208</b>	<b>33.211</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>33.211</b>	<b>8.011</b>	<b>25.200</b>	<b>0</b>		
1	Nâng cấp đường BTN, đoạn từ ngã ba công trắng đến giáp chợ cá TDP Hà Thanh 2, phường Ninh Hòa	TDP Hà Thanh 2	2026	2.500	2.500			2.500		2.500		Đảm bảo an toàn giao thông cho người dân khi tham gia giao thông	Tổng chiều dài 600m, mặt đường rộng 5,5m, làm mới đan thoát nước. Mặt đường BTN dày 5cm.
2	Nâng cấp đường BTN, đoạn từ ngã tư Phước Sơn đến giáp ngã ba Tân Kiều	TDP Phước Sơn và Tân Kiều	2026	2.300	2.300			2.300		2.300		Đảm bảo an toàn giao thông cho người dân khi tham gia giao thông	Tổng chiều dài 1.100m, mặt đường rộng 5,5m. Mặt đường BTN dày 5cm
3	Nâng cấp, mở rộng đường 16/7 nối dài trên địa phận TDP Phước Đa 3	TDP Phước Đa 3	2026	2.000	2.000			2.000		2.000		Đoạn đường nhỏ, đường ưu tiên khó quan sát người dân thường chờ tín hiệu giao thông lẫn qua QL1A gây rất nguy hiểm và thường xảy ra tai nạn	Đường bê tông xi măng dài 300m, nền đường 4m, mặt đường 3m, lè 0,5x2 bên lè. đoạn đường hay ngập nước khi mùa mưa tới; do đó phải làm đường BTXM để tránh bong tróc mặt đường
4	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Xe đến nhà bà Bùi Thị Hiệp	TDP Diêm Tịnh	2026	1.800	1.800			1.800		1.800		Đảm bảo an toàn giao thông cho người dân khi tham gia giao thông	Đường bê tông xi măng dài 300m, rộng 3m, đoạn đường hay ngập nước khi mùa mưa tới; do đó phải làm đường BTXM để tránh bong tróc mặt đường
5	Đường Sông Cạn, đoạn nối dài đến giáp đường 2/4	TDP 5	2026-2027	14.997	5.000			5.000		5.000		Nhằm tạo mỹ quan đô thị phường Ninh Hòa, tạo dựng không gian đô thị sầm uất, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, tăng cường kết nối các trục đường chính trên địa bàn phường	Xây dựng đường giao thông dài 520m, mặt đường rộng 7m, vỉa hè rộng 3m mỗi bên, dốc ngang mặt đường I=2%, dốc ngang vỉa hè I=1,5%, mặt đường BTN chặt dày 7cm, tưới nước thấm bảm bằng nhựa lỏng MC70 tiêu chuẩn 1l/m2
6	Nâng cấp đường bê tông nhựa Quang Đông (đoạn từ giáp ngã ba giáp đường 16/7 đến chợ Văn Định)	TDP Quang Đông	2026	2.300	2.300			2.300		2.300		Tạo thuận lợi cho việc đi lại, phát triển khu dân cư và kinh tế xã hội địa phương	Chiều dài tuyến khoảng 1Km, mặt đường 5,5m, lè 1m x 2 bên.
7	Nâng cấp đường BTXM Đoạn từ nhà ông Nguyễn Tấn Nghĩa đến Nguyễn Văn Hiệp	TDP Đại Cát 1	2026	1.500	1.500			1.500		1.500		Tạo thuận lợi cho việc đi lại, phát triển khu dân cư và kinh tế xã hội địa phương	Đường bê tông xi măng dài 350m; mặt đường 3,5m, lè 0,5x2 bên, oạn đường hay ngập nước khi mùa mưa tới. Do đó đầu tư BTXM để tránh bong tróc mặt đường
8	Nâng cấp đường BTXM đoạn từ nhà ông Nguyễn Ngọc Rôi đến nhà ông Hồ Cư và nối dài đến nhà ông Huỳnh Cao Phúc	TDP Đại Cát 2	2026	2.300	2.300			2.300		2.300		Đảm bảo an toàn giao thông cho người dân khi tham gia giao thông	Đường bê tông xi măng dài 500m, rộng 3m; đoạn đường hay ngập nước khi mùa mưa tới; do đó phải làm đường BTXM để tránh bong tróc mặt đường

STT	Danh mục dự án ngành, lĩnh vực	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026						Sự cần thiết đầu tư	Quy mô dự kiến	
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Trong đó:				
						Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách xã	Nguồn XDCB tập trung	Nguồn cấp quyền SDD			Nguồn vốn khác
9	Nâng cấp, sửa chữa đường bê tông nhựa đoạn từ QL 1A (Sân vận động) đến nhà bà Đoàn Thị Nhật Linh	TDP 17	2026	1.511	1.511			1.511	1.511			Phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, hoàn thiện mạng lưới giao thông, góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Chiều dài thiết kế dự kiến 750m, mặt đường 3,5m, thảm bê tông nhựa toàn bộ mặt đường
10	Sửa chữa đường Trần Quý Cáp đến đường 02/4 (đoạn qua Tịnh xá Ngọc Hiệp)	TDP2	2026	5.500	5.500			5.500		5.500		Tạo thuận lợi cho việc đi lại, phát triển khu dân cư và kinh tế xã hội địa phương	Chiều dài 250m rộng 16m, thảm bê tông nhựa dày 7cm (chưa tính bù vênh, bù vênh khoảng 1cm)
11	Nâng cấp, mở rộng đường Trần Quý Cáp (đoạn từ TDP 1 đến ngã ba đường Hồ Thị Hạnh)	TDP1	2026	6.500	6.500			6.500	6.500			Tạo thuận lợi cho việc đi lại, phát triển khu dân cư và kinh tế xã hội địa phương	Chiều dài 350m rộng 16m, thảm bê tông nhựa dày 7cm (chưa tính bù vênh, bù vênh khoảng 1cm)
<b>II</b>	<b>NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI</b>			<b>10.411</b>	<b>10.411</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>10.411</b>	<b>0</b>	<b>10.411</b>	<b>0</b>		
1	KCH kênh mương đoạn từ Cống Đại Cát - Chùa Linh Bửu - Xứ đồng Gò Biều	TDP Nghi Phụng	2026	1.800	1.800			1.800		1.800		KCH kênh mương phục vụ dẫn nước tưới cho Đồng ruộng TDP Nghi Phụng. Nhân rộng diện tích trồng lúa	Tổng chiều dài xây dựng 730m. Kết cấu mương 80x80, thành mương BTXM dày 20cm, đáy mương BTXM dày 15cm; phục vụ canh tác 180ha
2	Kiên cố hoá kênh mương Rút Văn Định đoạn từ nhà Yên đến trạm bơm	TDP Văn Định	2026	2.400	2.400			2.400		2.400		Đáp ứng nhu cầu tưới tiêu và thoát lũ; phục vụ canh tác 160ha	BTXM kênh mương U dài khoảng L= 800 m, BxH=0.8x0.8m, thành 17cm; phục vụ canh tác 160ha
3	Kiên cố hóa kênh mương Vườn, tổ dân phố Xuân Hòa 1	Tổ dân phố Xuân Hòa 1	2026	2.300	2.300			2.300		2.300		Đáp ứng nhu cầu tưới tiêu và thoát lũ; phục vụ canh tác 120ha	BTXM dài khoảng 950m, BxH= 0,7x0,7m (tuồng kênh đá 1x2 M200, dày 15cm, đáy kênh mương dày 15cm); phục vụ canh tác 120ha
4	Kiên cố hoá kênh mương N47 đoạn từ cầu Ké 2 đến nhà ông Thu	TDP Phước Thuận	2026	2.400	2.400			2.400		2.400		Đáp ứng nhu cầu tưới tiêu và thoát lũ; phục vụ canh tác 180ha	BTXM kênh mương U dài L= 750 m, BxH=0.8x1.0m, thành 17cm; phục vụ canh tác 180ha
5	Tuyển mương từ vùng bầu xuống sau trường tiểu học Ninh Đông	TDP Phú Nghĩa	2026	1.511	1.511			1.511	0	1.511		Cấp thoát nước cho bà con sản xuất lúa	BTXM kênh mương dài 150m; phục vụ canh tác 160ha
<b>III</b>	<b>QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC</b>			<b>9.213</b>	<b>9.213</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>9.213</b>	<b>5.000</b>	<b>4.213</b>	<b>0</b>		
1	Nâng cấp, sửa chữa tượng đài 16/7	Phường Ninh Hoà	2026	5.000	5.000			5.000	5.000			Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, chỉnh trang đô thị cho địa phương hoạt động	Sửa chữa mặt nền, sơn sửa biểu tượng đài, sửa chữa hệ thống điện; sơn công tường rào
2	Sửa chữa, cải tạo các hạng mục phụ trợ Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị Ninh Hoà	Phường Ninh Hoà	2026	2.250	2.250			2.250		2.250		Nhằm sửa chữa các hạng mục đã xuống cấp, tạo môi trường làm việc, học tập khang trang, sạch đẹp, an toàn và tiện nghi, qua đó nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, đáp ứng nhiệm vụ, nhu cầu chính trị	- Sửa chữa Hội trường B xuống cấp, hệ thống điện chiếu sáng. - Nhà vệ sinh, nhà để xe
3	Sửa chữa cải tạo Bộ phận một cửa Công an phường Ninh Hoà	TDP 18	2026	1.963	1.963			1.963		1.963		Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho địa phương hoạt động	Xây dựng mới nhà để xe, Sửa chữa phòng họp, thay mới thiết bị, thay mới cửa đi, cửa sổ nhôm kính xinfa, lắp đặt rèm cửa sổ, thay mới thiết bị các phòng vệ sinh

STT	Danh mục dự án ngành, lĩnh vực	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026						Sự cần thiết đầu tư	Quy mô dự kiến	
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Trong đó:				
						Vốn ngân sách TW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách xã	Nguồn XDCB tập trung	Nguồn cấp quyền SDD			Nguồn vốn khác
<b>IV</b>	<b>HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ</b>			<b>27.833</b>	<b>27.833</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>27.833</b>	<b>0</b>	<b>27.833</b>	<b>0</b>		
1	Quy hoạch chi tiết khu trung tâm đô thị sông Dinh	Phường Ninh Hoà	2026	9.233	9.233			9.233		9.233			
2	Quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Bắc phường Ninh Hòa	Phường Ninh Hoà	2026	8.200	8.200			8.200		8.200			
2	Hệ thống điện chiếu sáng, tuyến từ nhà ông Đào Thăng đến giáp đường liên xã (trước Chùa Thiên Bửu); tuyến từ nhà bà Nguyễn Thị Thuỳ đến nhà ông Nguyễn Thanh Thu	TDP Diêm Tịnh	2026	2.500	2.500			2.500		2.500		Hệ thống điện đường chiếu sáng bằng đèn neon bị xuống cấp, không đảm bảo chiếu sáng, mỹ quan đô thị	Cải tạo và thay mới 35 đèn, 73 bộ đèn Led 150w, 8 bộ đèn pha 300w, lắp mới 115 bộ đèn 9w và 6 bộ đèn pha 56w tạo cảnh quan cho các cây xanh và công chào.
3	Hệ thống điện chiếu sáng đoạn đường từ nhà Mai Xuân Thanh đến nhà ông Biện Tân Tài	TDP Tân Kiều	2026	1.600	1.600			1.600		1.600		Tùng bước hoàn chỉnh điện chiếu sáng, phục vụ đi lại cho bà con	Chiều dài tuyến 520m, cột thép cao 8m, đèn Led 90w
4	Hệ thống điện chiếu sáng đoạn từ nhà ông Huỳnh Đình Lê đến Nguyễn Khoa Trương	TDP Đại Cát 1	2026	1.300	1.300			1.300		1.300		Tùng bước hoàn chỉnh điện chiếu sáng, phục vụ đi lại cho bà con	Chiều dài tuyến 350m, cột thép cao 8m, đèn Led 90w
5	Hệ thống điện chiếu sáng, tuyến từ nhà ông Đào Thăng đến giáp đường liên xã (trước Chùa Thiên Bửu)	TDP Diêm Tịnh	2026	1.400	1.400			1.400		1.400		Tùng bước hoàn chỉnh điện chiếu sáng, phục vụ đi lại cho bà con	Chiều dài tuyến 450m, cột thép cao 8m, đèn Led 90w
6	Hệ thống điện chiếu sáng tổ dân phố Vĩnh Phước, đoạn 1: từ nhà ông Lê Nhận đến nhà ông Nguyễn Thừa, đoạn 2: từ nhà ông Võ Tường đến nhà bà Đỗ Thị Á	TDP Vĩnh Phước	2026	2.100	2.100			2.100		2.100		Tùng bước hoàn chỉnh điện chiếu sáng, phục vụ đi lại cho bà con	Chiều dài khoảng 800m, lắp dựng 31 trụ đèn led 70W trên cột thép cao 7m, khoảng cách trung bình 35m, độ cao treo đèn 7m
7	Hệ thống điện chiếu sáng Đoạn từ nhà ông Huỳnh Thanh đến sân banh Xuân Hòa 1	TDP Đại Cát 1	2026	1.500	1.500			1.500		1.500			
<b>B.2</b>	<b>Nguồn vốn chưa phân bổ</b>				<b>59.843</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>59.843</b>		<b>59.843</b>			